TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 210/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình B, sinh năm: 1979;

- Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1982;

Cùng địa chỉ: Số A Hàm N, Khu phố M, Phường N, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình B và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình B và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

Giá trị pháp lý của Giấy chứng nhận kết hôn số 10, do Ủy ban nhân dân xã Trung Sơn, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 15 tháng 05 năm 2006, chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (ngày 16 tháng 9 năm 2022).

2.2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Đình B quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình M, sinh ngày 25/6/2010; Giao cho chị Trần Thị H quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày 27/5/2014.

Anh Nguyễn Đình B và chị Trần Thị H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đình B và chị Trần Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh B, chị H thực hiện quyền này.

2.3. Về tài chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đình B và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Đình B chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 theo Biên lai thu tạm ứng án phí số CC/2021/0000438 ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho anh Nguyễn Đình B 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại (Anh Nguyễn Đình B đã nộp đủ án phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Gio Linh;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tập dán án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyến